**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN THOẠI SƠN**
TỈNH AN GIANG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/ 2018/ HS-ST
Ngày: 12/ 4/ 2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN**
TỈNH AN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Khưu Để Dành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đức;
Ông Lê Văn Hoàng.

***-Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T ( L), sinh 1989 tại An Giang; nơi cư trú: khóm Đông An 2, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh L (chết) và bà Hồ Thị Tuyết H (chết); vợ Võ Thúy Ái V, sinh 1989 và có một con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 11/12/2017 đến nay.

2. Lê Tuấn A (H), sinh 1992 tại An Giang; nơi cư trú: khóm Đông An, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh H, sinh 1962 và bà Phạm Kim L, sinh 1968; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 11/12/2017 đến nay.

*- Bị hại*:

1. Anh Đặng Thanh T, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Anh Ngô Vũ H, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Võ Văn C, sinh 1984; nơi cư trú: Số 25/3 Thoại Ngọc Hầu, khóm 3, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

-*Người làm chứng*:

1. Anh Trần Đoàn Nhật L, sinh 1990; nơi cư trú: Số 310/19 khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Bà Phạm Kim L, sinh 1968; nơi cư trú: khóm Đông An, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

3. Anh Hứa Huy T, sinh 1984; nơi cư trú: Lô 254, khóm 7, đường Hùng Vương, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2017, bị cáo Trần Thanh T rủ bị cáo Lê Tuấn A đi trộm tài sản, Tuấn Anh đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 09/12/2017, Tuấn Anh điều khiển xe mô tô biển số 67B1-718.78 (của mẹ bị cáo là bà Phạm Kim L) đến tiệm game 26 của Hứa Huy T thuộc phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, gặp và chở bị cáo Tài đi từ Long Xuyên vào huyện Thoại Sơn tìm tài sản trộm cắp. Khi đến ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, Tài phát hiện Trại khảo nghiệm giống cây trồng Thoại Sơn nên kêu Tuấn Anh dừng xe và đứng ngoài canh đường, còn Tài đi ra phía sau trại giống lấy cây dao tầm bứt cạy cửa sau (cửa làm bằng tôn), rồi dùng sợi dây chì mở chốt cửa đi vào bên trong trại giống; phát hiện anh Đặng Thanh T, anh Ngô Vũ H đang ngủ, Tài trộm cắp 01 điện thoại Oppo A51W màu xanh đen, chìa khóa và xe mô tô biển số 67M1-197.56 của anh Tùng, 01 điện thoại Samsung C9 Pro màu xanh vàng đồng và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của anh Hải. Sau đó, Tài điều khiển xe mô tô biển số 67M1-197.56 vừa trộm được, còn Tuấn Anh điều khiển xe 67B1-718.78 về tiệm game 26 của anh Huy Tín. Tài gửi xe mô tô biển số 67B1-718.78 tại tiệm game rồi điều khiển xe mô tô biển số 67M1-197.56 trộm được chở Tuấn Anh đến thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, bán cho người chưa rõ họ tên, địa chỉ được 5.500.000 đồng. Trên đường về thành phố Long Xuyên, Tài chia cho Tuấn Anh 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A51W màu xanh đen, Tài lấy điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen sử dụng và đem điện thoại di động hiệu Samsung C9 Pro màu xanh vàng đồng đến cửa hàng điện thoại di động Nhật Thành thuộc phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên bán 6.200.000 đồng.

Ngày 11/12/2017, Tài, Tuấn Anh bị bắt và thu giữ của Tài 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, tiền Việt Nam 3.000.000 đồng, thu giữ của Tuấn Anh 01 điện thoại di động hiệu Oppo A51W màu xanh đen, tiền Việt Nam 200.000 đồng.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A51W màu xanh đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung C9 Pro màu xanh vàng đồng;

- 01 cây dao tầm bứt bằng kim loại dài 37cm, bề lưỡi bằng kim loại dài 27cm, rộng 7,6cm lưỡi sắc, cán bằng kim loại tròn dài 10cm, đường kính 3cm;

- Tiền Việt Nam 3.200.000 đồng.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSTS-HS ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, để xét xử đối với các bị cáo Trần Thanh T và Lê Tuấn A về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của các bị cáo phạm tội*"Trộm cắp tài sản"*, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù.

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 01(Một) cây dao tầm bứt bằng kim loại dài 37cm, bề lưỡi bằng kim loại dài 27cm, rộng 7,6cm lưỡi sắc, cán bằng kim loại tròn dài 10cm, đường kính 3cm đã qua sử dụng. Trả lại cho: Bị cáo bị cáo Trần Thanh T số tiền 3.000.000đồng, bị cáo Lê Tuấn A số tiền 200.000đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát mô tả. Các bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự các bị cáo Trần Thanh T, Lê Tuấn A tự nguyện bồi thường cho anh Đặng Thanh T số tiền 12.390.000ồng (Trong đó, bị cáo Trần Thanh T bồi thường số tiền 6.195.000đồng, bị cáo Lê Tuấn A bồi thường số tiền 6.195.000đồng); bị cáo Trần Thanh T tự nguyện bồi thường anh Võ Văn C số tiền 6.200.000đồng. Nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Đặng Thanh T, anh Ngô Vũ H trình bày: Việc mất tài sản như lời khai của các bị cáo và cáo trạng Viện kiểm sát nêu. Anh Hải đã nhận lại toàn bộ tài sản mất trộm. Anh Tùng đã nhận lại điện thoại, riêng xe mô tô biển số 67M1-197.56 các bị cáo đã bán, anh yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh số tiền 12.390.000 đồng và xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn C trình bày: Anh không biết điện thoại bị cáo Tài bán là do trộm cắp mà có, ngày 12/12/2017 Trần Đoàn Nhật L nhân viên cửa hàng điện thoại của anh giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung C9 Pro màu xanh vàng đồng cho cơ quan điều tra. Anh yêu cầu bị cáo Tài trả lại cho anh số tiền 6.200.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Khoảng 01 giờ ngày 09/12/2017, bị cáo Lê Tuấn A (H) điều khiển xe mô tô biển số 67B1-718.78 chở bị cáo Trần Thanh T ( L) từ thành phố Long Xuyên đến huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến Trại khảo nghiệm giống cây trồng Thoại Sơn thuộc ấp Hòa Tân, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn; bị cáo Tuấn Anh dừng xe và đứng ngoài canh đường, bị cáo Tài đi ra phía sau trại giống dùng dao tầm bứt cạy cửa sau, rồi dùng dây chì mở chốt cửa, lén lút đi vào bên trong trại trộm cắp: 01 điện thoại Oppo A51W màu xanh đen, chìa khóa và xe mô tô biển số 67M1-197.56 của anh Đặng Thanh T, 01 điện thoại Samsung C9 Pro màu xanh vàng đồng và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của anh Ngô Vũ H.

Sau đó, bị cáo Tài điều khiển xe mô tô biển số 67M1-197.56 trộm được chở bị cáo Tuấn Anh đến thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, bán với giá 5.500.000 đồng, Tài chia cho Tuấn Anh 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A51W màu xanh đen, Tài lấy điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen sử dụng và đem điện thoại di động hiệu Samsung C9 Pro màu xanh vàng đồng đến cửa hàng điện thoại di động Nhật Thành thuộc phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên bán với số tiền 6.200.000 đồng.

Căn cứ Kết luận về việc giám định, định giá tài sản tang vật số: 86/KL-HĐ ngày 14/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, định giá giá trị tài sản như sau:

- 01 xe mô tô biển số 67M1-197.56 loại Wave S, giá trị 12.390.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A51W, giá trị 2.700.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, giá trị 245.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung C9 Pro, giá trị 9.192.000 đồng;
- 01 sim điện thoại di động Mobi, trị giá 50.000 đồng;
- 02 sim điện thoại di động Viettel, giá trị 100.000 đồng;
- 01 thẻ nhớ 16G, giá trị 160.000 đồng;

Kết luận: Giá trị tài sản của vụ án được định giá với số tiền là 24.837.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo lợi dụng chủ sở hữu ngủ say, sơ hở, mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, vi phạm quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo đồng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo Trần Thanh T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, xử phạt 01 năm 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" ngày 28/02/2008, chấp hành hình phạt đến ngày 16/6/2009 được trả tự do. Bị cáo Lê Tuấn A, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" ngày 31/7/2009, chấp hành hình phạt đến ngày 17/6/2010 được trả tự do và ngày

26/4/2011, tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành hình phạt đến ngày 10/7/2012 được trả tự do.

Tuy đã được xóa án tích, nhưng các bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, phải chấp hành án tại trại giam. Tại đây, các bị cáo phải chịu chế độ giam giữ, quản lý phạm nhân và được giáo dục, học tập, lao động; lẽ ra, khi chấp hành xong hình phạt các bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm, phải biết ăn năn hối cải, thấy được sự răn đe, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật; từ đó, phải lao động, làm ăn chân chính để tự nuôi sống bản thân và lo cho gia đình. Ngược lại, với động cơ muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bất chấp sự trừng trị của pháp luật, các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại; điều này thể hiện các bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật.

Với giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của các bị hại thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định tại khoản 1 Điều 173 về tội " Trộm cắp tài sản" có khung hình phạt bằng nhau.

Do đó, Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, tại phiên tòa các bị cáo đã tự nguyện bồi thường về trách nhiệm dân sự cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Tuy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Nhưng xét về vai trò thì bị cáo Trần Thanh T là người rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp và chủ động đem tài sản trộm được đi tiêu thụ; bị cáo Lê Tuấn A không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhưng điều khiển phương tiện chở bị cáo Tài đến địa điểm, canh đường cho bị cáo Tài thực hiện hành vi trộm cắp và cùng với bị cáo Tài đi tiêu thụ tài sản trộm được. Vì vậy, bị cáo Tài giữ vai trò chính, bị cáo Tuấn Anh giữ vai trò giúp sức trong đồng phạm; cho nên, bị cáo Tài phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Tuấn Anh. Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo có nhân thân xấu nên phải bắt chấp hành hình phạt tù để trừng trị và giáo dục, để các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy: Có căn cứ áp dụng điểm a khoản 2, điểm a  khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 584, 585, 587 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận đề nghị

của Viện kiểm sát, công nhận sự tự nguyện của các bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh T ( L), khai: Bị cáo sử dụng sim có số thuê bao 0907391765 gắn vào điện thoại Nokia 105, điện cho người mà bị cáo bán xe mô tô biển số 67M1-197.56 có số thuê bao 01687341865. Xét thấy, cần làm rõ hành vi của người tiêu thụ tài sản do bị cáo Tài phạm tội mà có; để không bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Thoại Sơn tiến hành điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh T ( L), Lê Tuấn A (H) đồng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*;

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T ( L) 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2017;

- Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A (H) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2017.

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01(Một) cây dao tầm bứt bằng kim loại dài 37cm, bề lưỡi bằng kim loại dài 27cm, rộng 7,6cm lưỡi sắc, cán bằng kim loại tròn dài 10cm, đường kính 3cm đã qua sử dụng.

Trả lại cho:

- Bị cáo bị cáo Trần Thanh T ( L) số tiền 3.000.000đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án);

- Bị cáo Lê Tuấn A (H) số tiền 200.000đồng (Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án) .

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 10/QĐ-VKSTS-HS ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Căn cứ Điều 584, 585, 587 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Công nhận sự tự nguyện của các bị cáo Trần Thanh T ( L), Lê Tuấn A (H) liên đới bồi thường cho anh Đặng Thanh T số tiền 12.390.000ồng (Mười hai triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó, bị cáo Trần Thanh T ( L), bồi thường số tiền 6.195.000đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi lăm đồng), bị cáo Lê Tuấn A (H) bồi thường số tiền 6.195.000đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi lăm đồng);

- Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Thanh T ( L), bồi thường anh Võ Văn C số tiền 6.200.000đồng (Sáu triệu hai ttrăm nghì đồng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Buộc bị cáo Trần Thanh T ( L) chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 619.750đồng án phí dân sự sơ thẩm ;

- Buộc bị cáo Lê Tuấn A (H) chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 309.750đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, anh Đặng Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Ngô Vũ H, anh Võ Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**